TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2024/QĐ - TA	*Đà Nẵng, ngày 18 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN, TP ĐÀ NẴNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán*: Ông **Nguyễn Thị Trâm**

2. *Thư ký phiên họp*: Bà **Nguyễn Thị Quỳnh Trang**

Ngày 18 tháng 7 năm 2024, tại Cơ sở xã hội Bầu Bàng, Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 17/2024/QĐ-TA ngày 10 tháng 7 năm 2024 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn L;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 11 tháng 2 năm 1976

CMND/CCCD/Hộ chiếu: 031073010xxx, cấp ngày …….. Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 09/12;

Nơi ĐKHKTT: Tổ 1x phường K, quận N, Tp Đà Nẵng.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 1x phường K, quận N, Tp Đà Nẵng.

Nghề nghiệp: LĐPT.

Tiền án: Chưa.

Tiền sự: Năm 2022 bị đưa đi cai nghiện bắt với thời hạn 20 tháng. Chấp hành xong ngày 22/3/2024.

Nhân thân: Năm 2004 bị TAND quận H xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Năm 2011 bị đưa đi cái nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng.

Năm 2014 bị đưa đi cái nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng

Năm 2018 bị đưa đi cái nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng.

Con ông: Nguyễn Văn D và con bà Nguyễn Thị N.

Có mặt tại phiên họp

Có sự tham gia của:

1. ***Đại diện cơ quan đề nghị:*** Phòng Lao động thương binh và xã hội quận N, Tp Đà Nẵng. Người đại diện theo pháp luật: ông **Mai Xuân L**- Chức vụ: Trưởng phòng LĐ thương binh và xã hội quận N, Tp Đà Nẵng. Ông Mai Xuân L giao quyền cho ông **Mai Xuân D**- Chức vụ: Phó trưởng phòng LĐ thương binh và xã hội quận N, Tp Đà Nẵng theo Quyết định giao quyền tham gia các phiên họp xem xét, quyết định áp dụng

biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 02/QĐ-GQ ngày 17/7/2023. *Có mặt.*

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N, Tp Đà Nẵng: bà **Trần Thị Quỳnh Trang** - Chức vụ: Kiểm sát viên. *Có mặt.*

NHẬN THẤY:

Quá trình vi phạm pháp luật của ông Nguyễn L như sau: Nguyễn L khai nhận, ngày 03/6/2024 L có sử dụng ma túy loại thuốc đá cùng với một số người bạn tại phòng trọ ở Phú Q, Kiên Giang. Ngày 04/6/2024 L về lại Đà Nẵng. Ngày 06/6/2024 Công an phường K, quận N đã tiến hành thử test của L thì kết quả xét nghiệm xác định L có sử dụng ma túy và dương tính với ma túy đá. Công an phường K, quận N đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của L.

Công an phường K đã tiến hành xác minh nơi L có hộ khẩu thường trú tại tổ 1x phường K, quận N, Tp Đà Nẵng thì xác định được L có nơi cư trú ổn định tại nơi đăng ký. Do phía đại diện gia đình được giao quản lý từ chối quản lý người nghiện trong thời gian làm thủ tục đưa đi cai nghiện nên ngày 06/6/2024 Chủ tịch UBND phường K ra Quyết định số 1xx/QĐ- QLNN về việc quản lý người nghiện ma tuý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, giao cho Cơ sở xã hội B thành phố Đà Nẵng quản lý. Hiện nay L đang được quản lý tại cơ sở này.

Tại phiên họp đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận N đề nghị Tòa án nhân dân quận N áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn L từ 18 tháng - 24 tháng, kể từ ngày 06/6/2024.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N: Tại phiên họp Tòa án nhân dân quận N đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục tiến hành phiên họp, đúng thành phần; đảm bảo quyền, nghĩa vụ của những người tham gia phiên họp theo quy định tại các Điều 12, Điều 18, Điều 19, Điều 21 của Pháp lệnh của Luật xử lý vi pham hành chính tại Tòa án nhân dân năm 2022. Đối với thời gian đưa Nguyễn L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N đề nghị thời gian áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với L từ 21 tháng - 24 tháng, kể từ ngày 06/6/2024.

Người bị đề nghị trình bày ý kiến: Ông nhận thấy hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật, bản thân ông rất hối hận với hành vi của mình và đề nghị được hưởng thời gian cai nghiện ngắn để sớm trở về với xã hội, tiếp tục lao động nuôi sống bản thân và gia đình.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, sau khi nghe ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, người bị đề nghị và đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N có đủ căn cứ để xác định:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn L được lập đầy đủ và hợp lệ theo quy định tại các Điều 6, 99, 96, 103, 104 và 105 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Ngày 03/6/2024 L có sử dụng ma túy loại thuốc đá cùng với một số người bạn tại phòng trọ ở Phú Q, Kiên Giang. Ngày 04/6/2024 L về lại Đà Nẵng. Ngày 06/6/2024 Công an phường K, quận N đã tiến hành thử test của L thì kết quả xét nghiệm xác định

L có sử dụng ma túy và dương tính với ma túy đá và Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế phường K cũng xác định Nguyễn L là người nghiện ma túy nên Công an phường K tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với L về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nguyễn L là người có trách nhiệm hành chính, bản thân L nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của L không chỉ vi phạm pháp luật, mà còn gián tiếp ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng nói chung và địa bàn quận N nói riêng. Nguyễn L là người nghiện má tuý, đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy với thời hạn là 24 tháng kể từ ngày ngày 27/3/2024 theo Quyết định số 6x/QĐ-UBND ngày 27/3/2024 của UBND phường K, nhưng L vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy nên cần phải áp dụng biện Pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Nguyễn L có nhân thân xấu: Năm 2004 bị xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"; Năm 2011 bị đưa đi cái nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng; Năm 2014 bị đưa đi cái nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng; Năm 2018 bị đưa đi cái nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng; Năm 2022 bị đưa đi cai nghiện bắt với thời hạn 20 tháng nhưng L không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục tái phạm đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Trong quá trình lập hồ sơ cũng như tại phiên họp, L đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính đã được xem xét khi quyết định áp dụng biện Pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L.

Xét thấy cần cách ly L khỏi môi trường gia đình và cộng đồng được chuyển đến cơ sở cai nghiện một thời gian để được điều trị cắt cơn, phục hồi sức khỏe, lao động trị liệu, giáo dục hành vi nhân cách, dạy nghề. Do vậy, chấp nhận đề nghị của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và xã hội quận N và đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N về việc áp dụng biện Pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 điều 9, điểm b khoản 1 điều 10; điều 95, 96, 103, 104 và 105 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ các điều 20, 21, 23, 30, 31, 32 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân năm 2022.

Chấp nhận đề nghị của Phòng lao động thương binh và xã hội quận N, TP Đà Nẵng.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn** .

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **21 (Hai mươi mốt) tháng**, kể từ ngày 06/6/20224. Nơi chấp hành: Cơ sở xã hội B, thành phố Đà Nẵng.

3. Trong thời hạn **05 ngày** làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định, người bị đề nghị có quyền làm đơn khiếu nại; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận

N có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân quận N có quyền kháng nghị đối với Quyết định này theo quy định tại các Điều 30, 31, 32 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an quận N, thành phố Đà Nẵng; Phòng Lao động - Thương binh và xã hội quận N, thành phố Đà Nẵng và Cơ sở xã hội B thành phố Đà Nẵng.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng;
- Phòng LĐTB&XH quận N, ĐN;
- VKSND quận N, ĐN;
- UBND phường K;
- Công an quận N, ĐN;
- Cơ sở xã hội B, ĐN;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Trâm